TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2021/QĐST-DS	*Cái Bè, ngày 12 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy, vào ngày 12/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Cái Bè đã nhận được đơn rút yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Quốc T là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ, được Tòa án chấp nhận. Bị đơn không có yêu cầu phản tố. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 527/2020/TLST–DS ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" giữa:

*** *Nguyên đơn***: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN Đ**

Địa chỉ: số 130, Phan Đăng L, phường 3, quận Phú N, thành phố Hồ Chí M

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Võ Minh T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Minh T: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ.

- Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phạm Quốc T, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch An Hữu – Chi nhánh Tiền Giang.

*** *Bị đơn***:**LÂM HOÀNG C**, sinh năm: 1982.

NGUYỄN THỊ THU X, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: 50/43, đường Trần Ph, phường 4, TP. Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- **LÂM VĂN TH**, sinh năm 1957

- **NGUYỄN THỊ V**, sinh năm 1964

- **LÂM VĂN CÀ D**, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: 50/43, đường Trần Ph, phường 4, TP. Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long.

- **LÂM NGỌC THIÊN A**, sinh năm 2009

Đại diện theo pháp luật của Lâm Ngọc Thiên A: **LÂM HOÀNG C**, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: 50/43, đường Trần Ph, phường 4, TP. Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về tiền tạm ứng án phí: Hoàn lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đ số tiền 19.909.709đ (Mười chín triệu chín trăm lẻ chín nghìn bảy trăm lẻ chín đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004599 ngày 29/12/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mẫu số 45-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN……[1]
Số:……/……/QĐST- ……[2]

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
……, ngày…… tháng …… năm……

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;
Xét thấy[3].....
.....

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số…/…/TLST-……[4] ngày… tháng…năm…. về việc[5]....., giữa:
Nguyên đơn:[6].....
Địa chỉ: .....
Bị đơn:[7] .....
Địa chỉ:
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có)[8].....
Địa chỉ:
2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:[9].....
3. Đương sự, ……[10] có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).